

**BÁO CÁO**  
**Kế hoạch đầu tư công năm 2019**

**A. ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

**Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 sau 03 năm (2016 - 2018)**

**1. Những kết quả đạt được**

Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 với tổng số vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn là 8.500 tỷ đồng. Trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước là 4.140 tỷ đồng (Vốn ngân sách Trung ương: 2.440 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 1.700 tỷ đồng).

Sau 3 năm thực hiện (2016-2018) tổng số vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn là 5.100 tỷ đồng. Trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước là 807 tỷ đồng (Vốn ngân sách Trung ương: 303 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương: 504 tỷ đồng).

Giai đoạn 2016-2018 công tác đầu tư đạt kết quả tốt, nhiều công trình phúc lợi được xây dựng, hệ thống giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương được 52,68 km; làm mới, nâng cấp 48 km đường giao thông; tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn đạt 4.140 tỷ đồng (chiếm 87,1% tổng vốn đầu tư toàn xã hội). Đã đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp nhiều công trình, như: Chợ Thị trấn, Nhà truyền thống, nhà bia nơi thành lập Huyện ủy lâm thời, trường THCS Chu Văn An; 29 trạm biến áp và mạng lưới điện cho vùng Hoàng Cương và vùng nuôi trồng thủy hải sản Nga Tân, Nga Thủy ..và nhiều công trình ở các xã, các cơ quan, đơn vị làm cho diện mạo của huyện ngày một khang trang.

- Tổng số vốn đầu tư công trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được giao trong 03 năm 2016 – 2018 là 875 tỷ đồng; trong đó, phân loại chi tiết theo từng nguồn vốn (Vốn ngân sách Trung ương 309 tỷ đồng, vốn cân đối ngân sách tỉnh 268 tỷ đồng, vốn thu từ sử dụng đất 298 tỷ đồng).

- Số dự án dự kiến hoàn thành (Hoặc đã hoàn thành) trong 03 năm 500 tỷ đồng.

- Số dự án khởi công mới trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; trong đó, nêu cụ thể số dự án vừa khởi công mới vừa hoàn thành trong giai đoạn 2016 – 2018 là 24 dự án tổng vốn đầu tư 570 tỷ đồng.

- Tình hình thực hiện và giải ngân của từng chương trình, dự án trong 03 năm 2016 – 2018 là 675 tỷ đồng.

**2. Đánh giá tình hình thực hiện**

- Tình hình huy động các nguồn vốn đầu tư cho các chương trình, dự án trong 03 năm 2016 - 2018 do tình hình nhà nước thắt chặt vốn đầu tư và kế hoạch đầu tư

công không cho phát sinh nợ đọng nên kế hoạch huy động vốn trên địa bàn còn nhiều hạn chế đặc biệt các dự án BT và BOT.

- Công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công sau 03 năm cơ bản thực hiện theo đúng quy định hiện hành..

- Kết quả đã đạt được so với mục tiêu đã đặt ra trong kế hoạch đầu tư công trung hạn; nêu cụ thể năng lực mới tăng thêm theo từng lĩnh vực do đầu tư công mang lại trong 03 năm (Hoàn thành 45 km đường giao thông, 4 cầu, 1,5 km đê biển đê cửa sông, tăng 10% năng lực tưới, tiêu, 50 phòng học, 3 nhà hiệu bộ, nhà đa năng trong các trường học, trung tâm y tế xây mới, trụ sở làm việc các xã....).

- Việc thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất tăng song chưa thực sự quan tâm đến xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất nên ảnh hưởng đến kế hoạch chi đầu tư, tiến độ thực hiện của một số dự án chậm.

- Công tác chuẩn bị đầu tư tuy có chuyển biến nhưng chất lượng, tiến độ chưa đáp ứng được yêu cầu, việc tham mưu đề xuất cho chủ trương đầu tư ở một số công trình còn chưa phù hợp với khả năng cân đối nguồn, dẫn đến thanh toán theo khối lượng hoàn thành gặp khó khăn, tổng số nợ xây dựng cơ bản tăng cao.

- Công tác giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn, một số địa phương thực hiện dự án chậm so với yêu cầu.

- Thời gian lập báo cáo quyết toán các công trình hoàn thành ở một số đơn vị còn chậm so với quy định.

**\* Nguyên nhân.**

*Nguyên nhân khách quan:*

Chính phủ thực hiện chủ trương cắt giảm đầu tư công nên hạn chế tiến độ thực hiện các dự án.

Môi trường huy động và thu hút vốn đầu tư trên địa bàn còn hạn chế.

*Nguyên nhân chủ quan.*

Do năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thực hiện chưa cao; sự phối hợp giữa các cấp, ngành chưa chặt chẽ, cấp ủy chính quyền một số địa phương chưa thực sự quyết liệt trong khai thác nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất.

Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu chưa được quan tâm đúng mức, nên có nhà thầu sau khi được lựa chọn đã không đủ năng lực tài chính và kỹ thuật để thi công công trình đáp ứng tiến độ và chất lượng theo hợp đồng; một số đơn vị tư vấn năng lực còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nên chất lượng, hồ sơ dự án, TKBVTC thấp trong quá trình thực hiện dự án còn phải điều chỉnh.

Các chủ đầu tư chưa kiên quyết xử lý hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với các đơn vị tư vấn và nhà thầu vi phạm, nên chưa đề cao trách nhiệm của đơn vị tư vấn và nhà thầu trong việc triển khai thực hiện dự án.

**II. Dự kiến tình hình thực hiện 02 năm còn lại (2019 - 2020) của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020**

Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả trong đầu tư xây dựng cơ bản, giảm thiểu tối đa thất thoát, nhất là các dự án sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có liên quan đến

ngân sách nhà nước; tranh thủ các nguồn vốn đầu tư các công trình, chỉ đạo triển khai nhanh các dự án do huyện, xã làm chủ đầu tư, nhất là các công trình xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch; các công trình đã triển khai phải tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và đưa vào sử dụng; Chỉ đạo khẩn trương thực hiện dự án khu công viên cây xanh tại chợ Thị trấn cũ, khu Trại cá, kè sông Hưng Long theo hình thức BT gắn với chỉnh trang môi trường; Các xã chủ động có kế hoạch để xây dựng một số công trình đạt chuẩn nông thôn mới như: trường học, trạm y tế xã, nhà văn hóa, nhựa hóa, bê tông hóa, cứng hóa các tuyến đường thôn, xã, đường liên thôn, đường giao thôn nội đồng, kiên cố hóa 100% công sở làm việc các xã. Tiếp tục đấu thầu với Trung ương, với tỉnh, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đầu tư một số dự án như: hoàn thiện dự án đập đê 4, kè đê 3 từ cống Mộng Giường II đi Nga Thái; nâng cấp đê sông Hoạt; sông Càn; đường Tân-Tiến-Thái; đường tỉnh lộ 524; tôn tạo khu di tích lịch sử Ba Đình; động Từ Thức; đền Mai An Tiêm; đập sông Lèn. Kêu gọi đầu tư đường giao thông từ động Từ Thức đi Mậu Tài-Thị trấn...

### **III. Đề xuất, kiến nghị những nội dung có liên quan**

#### **1. Đề xuất, kiến nghị với Trung ương**

- Đề nghị Trung ương hỗ trợ xây dựng đập tràn ngăn mặn xâm thực trên sông Lèn và sông Càn huyện Nga Sơn.

#### **2. Đề xuất, kiến nghị với Tỉnh (UBND tỉnh, HĐND tỉnh)**

- Đề nghị bổ sung, hỗ trợ cho đề án chuyển đổi trồng cói sang trồng lúa trên địa bàn huyện, chương trình kiên cố hóa nhà lớp học bằng nguồn trái phiếu Chính Phủ, chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

## **B. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019.**

### **I. Đánh giá kết quả thực hiện đầu tư năm 2018.**

Tổng vốn đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm ước đạt ước thực hiện 886,2 tỷ đồng, đạt 48,3% KH năm, bằng 103,8% so với cùng kỳ.

Trong đó: Nguồn vốn từ ngân sách trung ương ước đạt 10 tỷ đồng; vốn từ ngân sách địa phương ước đạt 73 tỷ đồng; vốn đầu tư dân cư và huy động khác ước đạt 803,2 tỷ đồng.

### **2. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công.**

- Tiến độ thực hiện một số dự án chậm lại do nguồn vốn thanh toán chậm đặc biệt là các dự án thực hiện theo nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương.

- Công tác quản lý, sử dụng vốn ứng đúng luật quy định. Các nguồn ứng năm 2016 đã thanh toán xong theo khối lượng hoàn thành.

- Công tác giải phóng mặt bằng kịp thời đúng tiến độ thi công dự án. công tác huy động vốn, bố trí vốn theo đúng dự toán được duyệt.

- Đối nguồn ngân sách địa phương tổng số 50 tỷ đồng đã thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra đảm bảo tiến độ thi công các dự án.

- Đối nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu đang trong giai đoạn khó khăn, các dự án thi công còn chờ vốn, tiến độ thi công chậm.

- Trên địa bàn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng đầu tư chủ yếu là các chương trình hỗ trợ xây dựng nông thôn mới đã thực hiện đúng nội dung và giải ngân, thanh toán kịp thời.

- Xác định nguồn thanh toán nợ xây dựng cơ bản kịp thời theo tiến độ và quy định; UBND huyện đã có chủ trương thực hiện quy hoạch cấp quyền sử dụng đất ở đấu giá có thu tiền trên 27/27 xã, thị trấn; tổ chức chỉ đạo thực hiện quyết liệt và phấn đấu hoàn thành kế hoạch đấu giá năm 2018 và giải ngân thanh toán trước 31/12/2018.

Đồng thời kêu gọi các nguồn vốn tài trợ của các cá nhân, các tổ chức trong và ngoài nước; tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh trong công cuộc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

## **II. Dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2019**

### **1. Nguyên tắc chung về lập Kế hoạch đầu tư công năm 2019**

(1) Việc xây dựng kế hoạch đầu tư nguồn NSNN năm 2019 (Bao gồm cả vốn xổ số kiến thiết) phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 25/2016/QH14 ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, Nghị quyết số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ngày 28 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của tỉnh Thanh Hóa đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4878/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016, Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 27/6/2017, Quyết định số 3486/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017, Quyết định số 4313/QĐ-UBND ngày 10/11/2017, Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 09/02/2018.

- Kế hoạch đầu tư vốn NSNN do tỉnh quản lý bao gồm kế hoạch đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương theo quy định tại Khoản 5 và Khoản 6 Điều 7, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

- Đối với vốn đầu tư từ nguồn thu sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước (nếu có): Ưu tiên bố trí cho mục đích đầu tư phát triển theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các đơn vị dự toán thu, chi NSNN năm 2019 từ nguồn thu này gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp theo quy định.

(2) Kế hoạch đầu tư công năm 2019 phải được xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư nguồn NSNN theo hướng tập trung, nâng cao hiệu quả đầu tư. Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án lớn, quan trọng trong việc kết nối các vùng, các khu kinh tế động lực để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(3) Tổng kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2019 dự kiến bố trí cho từng ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án không vượt quá số vốn còn lại của kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn NSNN đã được UBND tỉnh giao kế hoạch trừ đi số vốn đã được giao trong kế hoạch các năm 2016, 2017 và 2018.

(4) Việc phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2019 cho từng chương trình, dự án phải tuân thủ theo các nguyên tắc sau:

- Các dự án được bố trí trong kế hoạch phải có danh mục trong kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm 2016 - 2020 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo hồ sơ, thủ tục theo quy định; dự án hoàn thành, dự án chuyển tiếp phải có trong kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND, Chủ tịch UBND các cấp; mức bố trí vốn nói chung đảm bảo dự án nhóm B không quá 5 năm, dự án nhóm C không quá 3 năm và hoàn thành dứt điểm theo từng hạng mục công trình để sớm đưa vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

- Mức vốn bố trí cho từng chương trình, dự án cụ thể không được vượt quá số vốn còn lại của kế hoạch trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trừ đi số vốn đã được giao kế hoạch trong năm 2016, 2017 và năm 2018. Phải phù hợp với tiến độ thực hiện và giải ngân trong năm 2019.

- Ưu tiên bố trí vốn thực hiện 02 chương trình MTQG và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt, nhằm hướng đến mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nông nghiệp, nông thôn, các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc.

- Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình thực hiện việc phân bổ vốn phải đảm bảo theo thứ tự ưu tiên sau: (i) Ưu tiên bố trí vốn hoàn trả số vốn đã ứng trước kế hoạch và thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; (ii) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án dự kiến hoàn thành trong năm kế hoạch; dự án trọng điểm của tỉnh, của địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; (iii) Vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; (iv) Vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện các dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP); (v) Dự án hoàn thành sau năm 2019 phù hợp với tiến độ thực hiện dự án; (vi) Sau khi đảm bảo theo thứ tự ưu tiên trên, nếu còn nguồn thì xem xét, bố trí dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư.

- Việc bố trí cho các dự án khởi công mới phải được rà soát, cân nhắc kỹ càng, chỉ bố trí vốn cho các dự án thật sự cấp bách, đã xác định rõ nguồn vốn, khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và có đủ hồ sơ, thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Không bố trí kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2019 cho các chương trình, dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư nguồn NSNN, không được cấp có thẩm quyền giao Kế hoạch đầu tư trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2016 - 2020.

(5) Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết: Phân bổ toàn bộ cho các dự án đảm bảo hồ sơ, thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công, trong đó ưu tiên đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề, y tế, xây dựng nông thôn mới theo quy định; sau khi đã bố trí vốn bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực trên, được bố trí cho các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu và các dự án quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 24/5/2018.

(6) Đối với nguồn bội chi ngân sách địa phương cấp tỉnh: Phải đảm bảo theo các quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời, thực hiện đánh

giá đầy đủ tác động của nợ ngân sách địa phương, nhu cầu huy động vốn cho đầu tư phát triển và khả năng trả nợ trong trung hạn của ngân sách địa phương trước khi đề xuất các khoản vay mới theo quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 24/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Bội chi ngân sách địa phương chỉ được sử dụng để đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

## **2. Dự kiến nhu cầu và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư trong Kế hoạch đầu tư công năm 2019**

Năm 2019 trên địa bàn thực hiện các dự án hoàn thành vốn đầu tư phát triển 1.700 tỷ đồng.

Trong đó: Vốn trung ương hỗ trợ	120 tỷ đồng.
Vốn ngân sách tỉnh cân đối:	150 tỷ đồng
Vốn ngân sách địa phương:	170 tỷ đồng.
Vốn các thành phần khác:	1.260 tỷ đồng.

Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 là 24 dự án, công trình khởi công và hoàn thành với số ngân sách địa phương là 170 tỷ đồng.

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.**

#### **1. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đổi mới nội dung phương thức vận động xúc tiến đầu tư nhằm huy động tối đa các nguồn vốn cho đầu tư phát triển.**

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đã đề ra tại Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020 và Kế hoạch hành động của UBND huyện thực hiện khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nhằm tạo thuận lợi trong đẩy mạnh thu hút đầu tư, huy động vốn cho đầu tư phát triển.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, rà soát các thủ tục liên quan đến hoạt động đầu tư, đăng ký kinh doanh, kiên quyết loại bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết nhằm đơn giản hoá thủ tục đầu tư, đồng thời công bố công khai quy trình, thủ tục hồ sơ, các khoản phí và lệ phí tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư.

- Đổi mới nội dung phương pháp xúc tiến đầu tư theo hướng theo phương hướng nâng cao hiệu quả, bảo đảm thiết thực tập trung vào các doanh nghiệp có tiềm năng ở trong và ngoài huyện để vận động thu hút đầu tư vào các dự án trong danh mục của đề án thu hút đầu tư của huyện đã ban hành.

#### **2. Tập trung chỉ đạo kế hoạch đầu tư phát triển quan tâm đến tạo nguồn thu từ những dự án trọng điểm trong năm 2019.**

Thực hiện dự án hạ tầng khu Di tích lịch sử Ba Đình, khu du lịch Mai An Tiêm, hạ tầng khu đô thị Bắc trường phổ thông trung học Ba Đình, khu dân cư Thị Trấn; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất ở của 27/27 xã, thị trấn trong kế hoạch đã đăng

ký. Đây là nhiệm vụ quan trọng trong năm có tính chất quyết định tạo nguồn thu ngân sách để phát triển cơ sở hạ tầng cho địa bàn năm 2019 và những năm tiếp theo.

**3. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, giải quyết dứt điểm những tồn tại trong giải phóng mặt bằng, đảm bảo bàn giao mặt bằng cho các đơn vị thi công theo tiến độ thực hiện của dự án .**

- Các xã, thị trấn, các phòng, ban, ngành chuyên môn phối hợp chặt chẽ tập trung giải quyết dứt điểm công tác GPMB và bàn giao mặt bằng đúng tiến độ cho đơn vị thi công, trong xác định áp giá đền bù thực hiện công khai minh bạch nghiêm cấm mọi biểu hiện lợi dụng làm trái quy định để vụ lợi cá nhân;

- Đề cao trách nhiệm của các ngành các cấp, huy động cả hệ thống chính trị trong việc tăng cường tuyên truyền phổ biến cho nhân dân hiểu và thông suốt quy định của tỉnh về bồi thường GPMB, tham gia thực hiện công tác GPMB nhằm giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện không để dự án chậm bàn giao mặt bằng thi công.

**4. Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư NSNN.**

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn tạm ứng, chi cho nhà thầu tạm ứng vốn đúng quy định, các đơn vị có kế hoạch tạo điều kiện để cán bộ chuyên môn, các chủ đầu tư là chủ tịch UBND xã, thủ trưởng cơ quan ngành tham gia các chương trình tập huấn về nghiệp vụ quản lý đầu tư, nâng cao trình độ và nhận thức trong quá trình thực hiện.

**5. Thực hiện tốt công tác giám sát, đánh giá đầu tư, giám sát cộng đồng; thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động đầu tư.**


Chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về đấu thầu, đảm bảo tính cạnh tranh và tiết kiệm trong đấu thầu; tăng cường quản lý các dự án, quản lý chất lượng công trình, thường xuyên kiểm tra chất lượng công trình, xử lý nghiêm những nhà thầu tư vấn, thi công vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình.

Tăng cường quản lý các đơn vị tư vấn và thi công, những đơn vị nào hạn chế về năng lực và có vi phạm cương quyết không lựa chọn, không cho tham gia đấu thầu các dự án khác.

UBND huyện Nga Sơn lập báo cáo kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 trình sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp báo cáo các cấp và các ngành. /:UMS

**Nơi nhận:**

- Sở Kế Hoạch - Đầu tư;
- Sở Tài Chính;
- TTr Huyện ủy, HĐND huyện;
- Các phó chủ tịch UBND;
- Các phòng, ban UBND huyện;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**  
  
**Trần Ngọc Quyết**

**Biểu mẫu số 34**

Đơn vị báo cáo:

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)**Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư***TỔNG HỢP NHU CẦU VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019***(Đơn vị: Triệu đồng)*

Số TT	Nguồn vốn	Kế hoạch trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020			Nhu cầu kế hoạch năm 2019			Dự kiến kế hoạch năm 2019			Ghi chú
		Tổng số	Trong nước	Ngoài nước	Tổng số	Trong nước	Ngoài nước	Tổng số	Trong nước	Ngoài nước	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	<b>TỔNG SỐ</b>										
1	<b>Vốn NSNN</b>	<b>4.610.000</b>	<b>4.610.000</b>		<b>437.000</b>	<b>437.000</b>		<b>437.000</b>	<b>437.000</b>		
	<i>Trong đó:</i>										
a)	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	<b>1.770.000</b>	<b>1.770.000</b>		<b>317.000</b>	<b>317.000</b>		<b>317.000</b>	<b>317.000</b>		
	<i>Trong đó:</i>										
	- Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.270.000	1.720.000		250.000	250.000		250.000	250.000		
	- Xổ số kiến thiết										
	- Bội chi ngân sách địa phương										
b)	Vốn ngân sách trung ương	<b>2.540.000</b>	<b>2.540.000</b>		<b>120.000</b>	<b>120.000</b>		<b>120.000</b>	<b>120.000</b>		
	<i>Trong đó: vốn trái phiếu Chính phủ</i>	300.000	300.000		20.000	20.000		20.000	20.000		
2	<b>Vốn ...<sup>(1)</sup></b>										

**Ghi chú:** (1) Ghi đầy đủ các nguồn vốn đầu tư công: Vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn tín dụng đầu tư tư phát triển của Nhà nước, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước, các khoản vốn vay khác của ngân sách địa phương để đầu tư.



